

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(Theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT)

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Phú La

1.2. Địa chỉ trụ sở

- Địa chỉ: Khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, Thành phố Hà Nội

- Điện thoại: 02433514656

- Email: mnphula-hadong@hanoiude.vn

- Website: mnphula.pgdhadong.edu.vn

1.3. Loại hình cơ sở giáo dục

Trường Mầm non công lập

1.4. Sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu

*** Sứ mệnh:**

- Xây dựng một môi trường giúp giáo viên tự chủ, sáng tạo, trách nhiệm với công việc và yêu thương, công bằng với trẻ; phát triển theo quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm”;

- Hình thành cho trẻ sự tự tin, độc lập, có kỹ năng tự phục vụ bản thân, kỹ năng học tập sẵn sàng vào lớp 1. Hình thành ở trẻ giá trị Yêu thương - Tôn trọng

- Trung thực - Hợp tác - Chia sẻ; thích nghi mọi hoàn cảnh trong cuộc sống.

*** Tầm nhìn:**

Trường Mầm non Phú La là trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng, có môi trường xanh - an toàn - thân thiện. Đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục đáp ứng nhu cầu xã hội ở những thời điểm khác nhau và xu hướng giáo dục thời đại.

*** Mục tiêu:**

Xây dựng môi trường giáo dục hiện đại trong đó đề cao sự phát triển cá nhân và năng khiếu riêng biệt của trẻ;

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập;

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non. Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao.

1.5. Quá trình hình thành và phát triển:

Trường Mầm non Phú La thuộc sự quản lý của UBND phường Kiến Hưng,

thành phố Hà Nội được thành lập năm 2011 theo Quyết định số 11492/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2011 của UBND quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Nhà trường nằm trong khu đô thị Văn Phú trên địa bàn phường Kiến Hưng, thành phố Hà Nội - khu vực có tốc độ đô thị hóa tương đối nhanh, có khu đô thị mới Văn Phú, các tòa nhà chung cư, có nhiều biến động về gia tăng dân số cơ học. Trường có diện tích đất 5.594m², diện tích xây dựng 4.566,4m², tổng diện tích mặt sàn sử dụng cho 20 phòng học và các phòng chức năng của cô và trẻ là 7.889,8m², diện tích mặt bằng sử dụng bình quân m²/trẻ là 9,4m²/trẻ. Nhà trường được xây dựng với tổng số là 20 phòng học và 23 phòng chức năng phục vụ cho việc chăm sóc, giáo dục (CSGD) trẻ theo đúng các yêu cầu của ngành.

Nhà trường đã được trang bị đầy đủ các trang thiết bị, đồ dùng học tập đảm bảo cho công tác CSGD của cô trò nhà trường.

Nhà trường có 20 nhóm lớp với tổng số trẻ là 840 trẻ. Số cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) là 60 đồng chí, trong đó đội ngũ CBGVNV có trình độ đạt chuẩn là 100% và trên chuẩn là 93%. Với nguồn tài chính từ ngân sách Nhà nước đã đảm bảo cho nhà trường hoạt động và được quản lý đúng quy định của Nhà nước về quản lý tài chính, đảm bảo chi trả đầy đủ, kịp thời hàng tháng cho người lao động.

Nhà trường đã triển khai đầy đủ, có chất lượng các hoạt động của ngành, nhiệt tình tham gia các hoạt động xã hội, nhiều năm liên tục nhà trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến; năm học 2024-2025 nhà trường đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc theo Quyết định số 3152/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND Thành phố Hà Nội; năm học 2025-2026 nhà trường đề nghị nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội. Nhà trường được LĐLĐ thành phố Hà Nội công nhận danh hiệu “Đơn vị đạt chuẩn văn hoá” giai đoạn 2024-2025; được công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia - Mức độ I theo Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2020 của UBND thành phố Hà Nội; đạt kiểm định chất lượng GD - Cấp độ 2 theo Giấy chứng nhận chất lượng GD số 032/2019 ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Sở GDĐT Hà Nội.

Để đảm bảo chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng (CSND) và GD, nhà trường liên tục tổ chức các hoạt động bám sát theo sự chỉ đạo của Đảng, Nhà nước trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, sự chỉ đạo của Sở GDĐT thành phố Hà Nội, phòng VHXX phường Kiến Hưng để tiến hành TĐG chất lượng theo đúng các tiêu chuẩn của cấp học Mầm non. Đây là quá trình nhà trường tự xem xét, đánh giá thực trạng GD của đơn vị mình với mục đích thông qua việc TĐG để xác định cấp độ chất

lượng CSGD của nhà trường. Công khai chất lượng CSGD của nhà trường với các cơ quan chức năng và xã hội.

1.6. Thông tin đại diện pháp luật

Họ và tên: Lê Thu Hà

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Phú La, khu đô thị Văn Phú, phường Kiến Hưng, Hà Nội.

Số điện thoại: 0934.691.286

Email: lethuhayn1@gmail.com

1.7. Tổ chức bộ máy

Quyết định số 11492/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân (UBND) quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội về thành lập trường Mầm non Phú La, phường Phú La, quận Hà Đông.

Quyết định số 202-QĐ/PGDĐT ngày 19/9/2024 của phòng GDĐT quận Hà Đông về Kiện toàn Hội đồng trường trường Mầm non Phú La nhiệm kỳ 2022-2027.

Danh sách thành viên Hội đồng trường

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
1	Lê Thu Hà	Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng	Chủ tịch
2	Nguyễn Thị Quý	Phó bí thư chi bộ - Phó HT	Thành viên
3	Đặng Thị Thanh Thủy	Chủ tịch CĐ - Phó HT	Thành viên
4	Nguyễn Phương Anh	Phó Chủ tịch UBND phường Phú La	Thành viên
5	Bùi Thị Thủy Chung	Tổ trưởng tổ MG 5-6 tuổi	Thành viên
6	Nguyễn Thị Lan	Tổ trưởng tổ MG 4-5 tuổi	Thành viên
7	Vương Thu Huyền	Tổ trưởng tổ MG 3-4 tuổi Thanh tra nhân dân	Thành viên
8	Nguyễn Thị Quế	Tổ trưởng tổ nuôi dưỡng	Thành viên
9	Phạm Thị Hiền	Tổ trưởng tổ văn phòng	Thư ký
10	Lê Thị Quỳnh Nga	Bí thư ĐTN	Thành viên
11	Nguyễn Thị Thu	Ban đại diện CMHS	Thành viên

Tháng 01 năm 2026 theo quy định không còn Hội đồng trường nên Hội đồng trường Mầm non Phú La hoạt động đến hết tháng 12 năm 2025.

Quyết định số 7569/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND quận Hà Đông về điều động, bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng.

Quyết định số 4898/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của UBND quận Hà Đông về điều động, bổ nhiệm chức danh Phó Hiệu trưởng đối với bà: Nguyễn Thị Quý

Quyết định số 7568/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của UBND quận Hà Đông về bổ nhiệm chức danh Phó Hiệu trưởng đối với bà Đặng Thị Thanh Thủy; Quyết định số 2182/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của UBND quận Hà Đông về bổ nhiệm lại chức danh Phó Hiệu trưởng đối với bà Đặng Thị Thanh Thủy.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

2.1. Số lượng giáo viên, CBQL và nhân viên

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	60			43	14	01	02
I	Giáo viên	41			39	02	0	0
1	Nhà trẻ	07			07	0	0	
2	Mẫu giáo	34			32	02	0	
II	Cán bộ quản lý	03			03	0	0	0
1	Hiệu trưởng	01			01			
2	Phó hiệu trưởng	02			02			
III	Nhân viên	16			01	10	02	03
1	Nhân viên văn thư							
2	Nhân viên kế toán	01			01			
3	Thủ quỹ							
4	Nhân viên y tế							
5	Nhân viên khác (NV nấu ăn)	12				10	02	
6	Bảo vệ, lao công	03						03

2.2 Số lượng, tỷ lệ giáo viên, CBQL đạt chuẩn nghề nghiệp

Stt	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
1	Cán bộ quản lý		
	Số lượng	03	03

	Tỷ lệ (%)	100	100
2	Giáo viên		
	Số lượng	41	41
	Tỷ lệ (%)	100	100

2.3 Số lượng, tỷ lệ giáo viên, CBQL và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định

Stt	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
1	Cán bộ quản lý	03	03
	Số lượng	03	03
	Tỷ lệ (%)	100	100
2	Giáo viên	41	41
	Số lượng	41	41
	Tỷ lệ (%)	100	100
3	Nhân viên	16	16
	Số lượng	16	16
	Tỷ lệ (%)	100	100

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
1	Diện tích khu đất xây dựng	5.594m ²	5.594m ²
	Điểm trường	01	01
	Diện tích bình quân cho mỗi trẻ	6.5	9.4
2	Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng		
2.1	Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo	20	20
	Phòng học (nuôi dạy, chăm sóc trẻ)	20	20
	Phòng vệ sinh	20	20
2.2	Khối phòng phục vụ học tập	05	05
	Phòng nghệ thuật	02	02
	Phòng thể chất	01	01

	Phòng tin học - tiếng anh	01	01
	Thư viện		01
2.3	Khối phòng tổ chức ăn	02	02
	Nhà bếp	01	01
	Nhà kho	01	01
2.4	Khối phòng hành chính, quản trị	09	09
	Phòng Hiệu trưởng	01	01
	Phòng Phó Hiệu trưởng	02	02
	Văn phòng trường	01	01
	Phòng hành chính quản trị	02	02
	Phòng bảo vệ	01	01
	Phòng y tế	01	01
	Phòng nhân viên	01	01
2.5	Các công trình khối phòng chức năng khác	07	07
	Nhà xe	02	02
	Kho	02	02
	Nhà vệ sinh	03	03
3	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	20	20
4	Số lượng đồ chơi ngoài trời	19	19
5	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	25	25

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

4.1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở, kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá

- Trường Mầm non Phú La tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3, đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2.

- Nhà trường xây dựng Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

4.2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài.

- Nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 (Quyết định số:

2698/QĐ-SGDĐT ngày 25/10/2024)

- Nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (Quyết định số: 2789/QĐ-SGDĐT ngày 10/11/2024)

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục năm học 2025-2026.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
1	Tổng số lớp	20	20
2	Tổng số trẻ	867	840
3	Số trẻ bình quân/nhóm (lớp)	43.3	42
4	Số trẻ học 2 buổi/ ngày	867	840
5	Số trẻ được tổ chức ăn bán trú	867	840
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	867	840
7	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi	328	290
8	Số trẻ khuyết tật	0	0

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

STT	Nội dung	Năm 2025	Năm 2026
1	Tình hình tài chính (các khoản chi phân theo):		
	- Chi tiền lương và thu nhập	6.834.861.162	7.518.347.278
	- Chi CSVC và dịch vụ	1.455.809.256	1.310.228.330
	- Chi hỗ trợ người học	7.378.000	8.868.000
	- Chi khác	215.825.102	237.407.612
2	Các khoản thu và mức thu đối với người học (bao gồm học phí, lệ phí và tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học	5.936.078.507	3.063.180.000
3	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ	7.378.000	8.868.000

	cấp và miễn giảm học phí		
4	Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có)	125.257.347	0

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

7.1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ CBQL và giáo viên mầm non

BGH nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, nhân viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp. Bố trí công việc phù hợp với năng lực, sở trường, đánh giá, lựa chọn giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng, tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư CSVC, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho giáo viên, nhân viên.

Năm học 2025-2026, nhà trường có 39/41 đạt 95% giáo viên có trình độ trên chuẩn, 01 GV đang học Đại học để nâng chuẩn.

7.2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các đề án và kế hoạch của nhà trường đều thực hiện đúng tiến độ.

7.3. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Công tác xã hội hóa tại nhà trường đạt được một số kết quả như sau: nhà trường nhận được sự hỗ trợ tích cực từ các bậc phụ huynh học sinh về cây xanh để tạo cảnh quan môi trường, quạt hơi nước để tổ chức các sự kiện ngoài trời...

7.4. Tăng cường ứng dụng CNTT

Nhà trường thực hiện tốt một số phần mềm trong công tác quản lý về tài chính, nuôi dưỡng, cơ sở dữ liệu ngành, quản lý trang web, phần mềm CCVC....

Xây dựng kho học liệu trực tuyến.

Thực hiện ứng dụng CNTT trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo, cập nhật, thống kê, báo cáo đầy đủ theo quy định.

Tiếp tục triển khai rà soát, hoàn thiện, cập nhật mã định danh của trẻ, hồ sơ nhà trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành theo quy định.

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

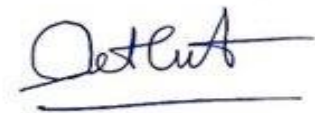
Nhà trường định hướng cho giáo viên sử dụng 1 số phần mềm trong thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ như: phần mềm Canva, powerpoint, công nghệ AI....

7.5. Công tác truyền thông

Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; tuyên truyền, phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bản tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội (trang fanpage trường Mầm non Phú La, zalo nhóm lớp), thông qua website trường: mnphula.pgddhadong.edu.vn

Kiến Hưng, ngày 26 tháng 6 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thu Hà